TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 19/2020/HS-ST Ngày 01/6/2020	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hiếu Nhân – Phó trưởng Phòng giáo dục và đào tạo huyện Tam Bình.

2. Ông Phan Châu Ngọc – Phó Chủ tịch Hội nông dân huyện Tam Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Lê Huỳnh Long – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Đặng Nhựt H, sinh ngày 15/3/2003 tại huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Đông N (chết) và bà Phạm Thị Mỹ P.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 02 tiền sự. Ngày 10/9/2019 bị Công an thị trấn Tam Bình, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long ra Quyết định số 0000718/QĐ-XPHC, xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; bị cáo chưa chấp hành. Ngày 14/11/2019 bị Uỷ ban nhân xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long ra Quyết định số 142/QĐ-UBND, áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời hạn 06 tháng về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo chưa chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/3/2020 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đặng Nhựt H* là ông Trần Văn C vụ: Phó Bí thư xã đoàn M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Đặng Nhựt H*: Anh Nguyễn Quang D là Trợ

giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Long (có mặt)

Địa chỉ: SốN đường N, phường Z, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị hại*:

1/ Anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khóm Z, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Chị Trương Thị Hồng H, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 08/02/2020, Đặng Nhựt H trên đường đi bộ một mình khi đi ngang nhà của anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1985, ngụ khóm Z, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long thì H nghe tiếng gà gáy nên nảy sinh ý định bắt trộm gà để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. H quan sát nhìn thấy không có người nên trèo qua hàng rào để vào bên trong sân nhà anh L lén lút bắt trộm 02 (hai) con gà trống tre (một con có lông màu xám, một con có lông màu đỏ - vàng) đang được nhốt trong bội sắt cặp bên hông nhà. Đến khoảng 05 giờ 30 phút ngày 09/02/2020 anh L kiểm tra phát hiện bị mất 02 con gà trống tre như trên nên trình báo Công an thị trấn Tđến tiến hành lập biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm.

Vật chứng thu giữ:

- Một con gà trống tre lông xám trọng lượng 1,1 kg;

- Một con gà tre lông đỏ - vàng trọng lượng 1,1 kg.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số: 19/KL.ĐGTS ngày 26/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tkết luận:

- Một con gà tre lông xám trọng lượng 1,1 kg x 90.000đ/kg = 99.000 đồng.

- Một con gà tre lông đỏ - vàng trọng lượng 1,1 kg x 90.000đ/kg = 99.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản định giá: 198.000 đồng (Một trăm chín mươi tám ngàn đồng).

Công an thị trấn Tbàn giao hồ sơ vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tthụ lý theo thẩm quyền.

Qua xác minh, Đặng Nhựt H bị Công an thị trấn Tra quyết xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản vào ngày 10/9/2019 với số tiền là 750.000 đồng, H chưa chấp hành mà còn vi phạm nên hành vi trộm 02 (hai) con gà trống tre của anh Nguyễn Thành L có tổng giá trị 198.000 đồng đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Ngày 16/3/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ra

Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Đặng Nhựt H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra bị cáo Đặng Nhựt H đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo.

Ngoài ra trong quá trình điều tra bị cáo Đặng Nhựt H còn khai nhận thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 12/12/2019 bị cáo Đặng Nhựt H một mình đột nhập vào nhà của chị Trương Thị Hồng H, sinh năm 1975, ngụ ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long lén lút mở khóa vào phòng ngủ lấy trộm một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 và số tiền Việt Nam là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) của chị H.

Vật chứng thu giữ: Một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số: 18/KL.ĐGTS ngày 14/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tam Bình, kết luận: Một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 có giá trị là 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

Bản thân bị cáo Đặng Nhựt H đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản nên hành vi trộm cắp tài sản của chị Trương Thị Hồng H có tổng giá trị 1.050.000 đồng đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Đặng Nhựt H, sinh ngày 15 tháng 3 năm 2003 có giấy trích lục khai sinh, đăng ký khai sinh vào 20/02/2006 (đăng ký quá hạn). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tra Quyết định trưng cầu giám định số: 29 ngày 07/8/2019 để giám định độ tuổi của Đặng Nhựt H.

Tại bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số: 3718/C09B ngày 21/8/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Qua quá trình khám lâm sàng và kết quả cận lâm sàng. Xác định tại thời điểm giám định (tháng 8 năm 2019) Đặng Nhựt H có độ tuổi từ: 16 năm đến 16 năm 06 tháng.

Xử lý vật chứng:

Công an thị trấn Tđã trả lại cho bị hại Nguyễn Thành L 02 (hai) con gà trống tre có đặc điểm như trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ttrả lại cho bị hại Trương Thị Hồng H một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7.

Trách nhiệm dân sự:

Bị hại Nguyễn Thành L nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là 02 con gà trống tre và không có yêu cầu gì thêm.

Bị hại Trương Thị Hồng H đã nhận lại một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 và yêu cầu bị cáo Đặng Nhựt H phải bồi thường số tiền là 300.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 21/CT-VKSTB ngày 04/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tđã truy tố bị cáo Đặng Nhựt H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Đặng Nhựt H thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ttruy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại Nguyễn Thành L vắng mặt tại phiên tòa. Qua trình điều tra anh L trình bày đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Bị hại Trương Thị Hồng H vắng mặt tại phiên tòa. Qua trình điều tra chị H trình bày đã nhận lại tài sản là điện thoại di động và yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 300.000 đồng.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đặng Nhựt H về tội "Trộm cắp tài sản". Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Đặng Nhựt H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 91, Điều 101; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Nhựt H mức án từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tvà Công an thị trấn Tđã trả lại tài sản cho bị hại xong.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thành L không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết. Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015, công nhận sự tự nguyện của bị cáo Đặng Nhựt H đồng ý bồi thường cho chị H số tiền 300.000 đồng.

Anh Nguyễn Quang D bào chữa cho bị cáo Đặng Nhựt H trình bày quan điểm bảo vệ và đề nghị: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Nhựt H mức án 06 (Sáu) tháng tù.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Vào khoảng 23 giờ ngày 08/02/2020 tại nhà của anh Nguyễn Thành L ngụ tại khóm Z, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo Đặng Nhựt H đã có hành vi lén lút trộm 02 (hai) con gà trống tre của anh Nguyễn Thành L, có tổng giá trị là: 198.000 đồng để bán tiêu xài cá nhân.

Ngoài ra, còn đủ chứng cứ chứng minh bị cáo Đặng Nhựt H vào ngày 12/12/2019 đã lén lấy trộm một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 và số tiền 300.000 đồng của chị Trương Thị Hồng H với tổng giá trị là 1.050.000 đồng. Bị cáo Đặng Nhựt H đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản mà lại tiếp tục vi phạm là tình tiết định tội đối với bị cáo. Hành vi của bị cáo Đặng Nhựt H đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo có sức khỏe tốt và nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, sẽ bị pháp luật hình sự trừng phạt. Nhưng với thái độ thích thụ hưởng, lười lao động muốn có tài sản phục vụ nhu cầu cá nhân, bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi đó thể hiện ý thức xem thường tài sản của người khác gây mất trật tự trị an tại địa phương. Tại thời điểm phạm tội đến thời điểm xét xử bị cáo dưới 18 tuổi, mặc dù bị cáo đã bị Ủy ban nhân dân xã M giáo dục tại xã về hành vi trộm tài sản nhưng bị cáo không sửa đổi, bị cáo xem thường sự trừng phạt của pháp luật nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian vì các hình phạt và biện pháp giáo dục khác không có tác dụng răn đe đối với bị cáo.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo

[2.3.1] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo H thực hiện 02 hành vi trộm cắp tài sản ở hai khoảng thời gian khác nhau. Tuy giá trị tài sản trong từng lần trộm cắp không đủ định lượng của tội trộm cắp tài sản nhưng bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm tài sản nên bị cáo H bị áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[2.3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[2.4] Xét lời bào chữa của trợ giúp viên pháp lý là có cơ sở chấp nhận.

[2.5] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại anh Nguyễn Thành L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

- Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015: Buộc bị cáo Đặng Nhựt H bồi thường cho bị hại chị Trương Thị Hồng H số tiền 300.000 đồng.

[2.6] Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người bị thi hành án chưa tự nguyện thi hành án xong thì phải chịu thêm phần tiền lãi trên số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với khoản thời gian chưa thi hành án xong.

[2.7] Về án phí sơ thẩm:

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTV QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo H phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[3] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; Điều 38; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 6 Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Nhựt H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Nhựt H 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 23/3/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015:

2.1 Buộc bị cáo Đặng Nhựt H bồi thường cho bị hại là chị Trương Thị Hồng H số tiền 300.000[đ] (Ba trăm ngàn đồng).

2.2 Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người bị thi hành án chưa tự nguyện thi hành án xong thì phải chịu thêm phần tiền lãi trên số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với khoản thời gian chưa thi hành án xong.

3. Về án phí sơ thẩm:

3.1 Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTV QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3.2 Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Nhà tạm giữ - CA huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trần Thanh Thảo